

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ QUỐC
TỈNH KIÊN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **50/2018/HNGĐ-ST**

Ngày 07 tháng 9 năm 2018

Về việc: "Ly hôn và nuôi con chung"

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ QUỐC - TỈNH KIÊN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Văn Bình

Các Hội thẩm nhân dân: 1/. Ông Dương Tấn Đầu

2/. Bà Nguyễn Thị Thu Ba

Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Đình Toàn, Thư ký tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

Ngày 07 tháng 9 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 279/2018/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2018 về việc: "Ly hôn và nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2018/QĐST- HNGĐ, ngày 08 tháng 8 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 65/2018/QĐST-HNGĐ, ngày 23 tháng 8 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Chị Hồ Thị Kim O**, sinh năm 1980; địa chỉ: Tổ 1, khu phố D, thị trấn D Đ, huyện P Q, tỉnh Kiên Giang.

2. Bị đơn: **Anh Đặng Công T**, sinh năm 1977; địa chỉ: ấp C Th N, xã C D, huyện P Q, tỉnh Kiên Giang.

(Chị O có mặt, anh T vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn đề ngày 04 tháng 7 năm 2018 và bản tự khai tại Tòa án nhân dân huyện P Q, tỉnh Kiên Giang cũng như tại phiên tòa nguyên đơn là chị Hồ Thị Kim O trình bày: Chị và anh Đặng Công T tự nguyện tìm hiểu thương nhau và chung sống chồng, vợ với nhau có đăng ký kết hôn vào ngày 23 tháng 9 năm 2004, tại

Ủy Ban nhân dân xã C D, huyện P Q, tỉnh Kiên Giang. Ngay buổi đầu chị và anh T chung sống với nhau hạnh phúc và có với nhau hai con chung tên Đặng Thị Anh T1, sinh ngày 08 tháng 12 năm 2003 và Đặng Ngọc B, sinh ngày 05 tháng 3 năm 2006 hiện tại chị nuôi dưỡng. Trong quá trình chung sống anh T thường xuyên ăn chơi, không quan tâm đến vợ con, chị đã nhiều lần khuyên can nhưng anh T tính nết ỷ lại. Do đó, vợ chồng lời qua tiếng lại và mâu thuẫn nhau ngày càng trầm trọng, anh T tự động bỏ nhà ra đi và sống ly thân nhau. Nay chị xét thấy tình cảm vợ, chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, chị yêu cầu được ly hôn anh T.

Về con chung: Chị O yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng hai con chung đến tuổi trưởng thành 18 tuổi, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có. Không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Bị đơn anh Đặng Công T trong quá trình giải quyết vụ án tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ, nhưng anh T vẫn vắng mặt không lý do và cũng không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn nên không có lời khai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Trên cơ sở tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về thủ tục tố tụng: Căn cứ nội dung đơn khởi kiện của chị Hồ Thị Kim O và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các bên đương sự là tranh chấp về hôn nhân và gia đình – ly hôn. Bị đơn anh Đặng Công T có địa chỉ tại ấp C Th Ng, xã C D, huyện P Q, tỉnh Kiên Giang nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự và thụ lý đơn yêu cầu ly hôn theo quy định tại Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình. Tòa án đã tổng đạt văn bản tố tụng cho bị đơn nhưng vẫn vắng mặt đến lần thứ hai. Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung vụ án: Chị Hồ Thị Kim O và anh Đặng Công T tự nguyện chung sống chồng, vợ với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy Ban nhân dân xã C D, huyện P Q, tỉnh Kiên Giang vào ngày 23 tháng 9 năm 2004 là đúng quy định của pháp luật, không vi phạm điều kiện kết hôn. Do đó, quan hệ hôn nhân giữa chị O và anh T là hôn nhân hợp pháp.

[3]. Sau khi kết hôn, theo lời khai của chị O thì chị và anh T chung sống hạnh phúc đến năm 2014 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do anh T ham vui chơi không quan tâm đến vợ, con nên vợ, chồng thường xuyên cự cãi và sống ly thân nhau. Xét thấy, chị O và anh T sống đã bỏ mặc không quan tâm chăm sóc cho nhau thời gian dài chứng tỏ mâu thuẫn giữa chị O và anh T đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nếu tiếp tục chung sống cũng không hạnh phúc. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận đơn khởi kiện yêu cầu xin ly hôn của chị O.

[4]. Về con chung: Cháu Đặng Thị Anh T1, sinh ngày 08 tháng 12 năm 2003 và Đặng Ngọc B, sinh ngày 05 tháng 3 năm 2006, từ ngày ly thân đến nay được chị O nuôi dưỡng chu toàn về mọi mặt. Tại phiên tòa chị O được tiếp tục nuôi dưỡng hai con chung theo nguyên vọng của các con, chị O không yêu cầu anh T cấp dưỡng, Tòa án cũng đã giải thích và động viên nhưng chị O vẫn kiên quyết không yêu cầu là hoàn toàn tự nguyện Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5]. Về tài sản chung và nợ chung: Chị O xác nhận không có nên Hội đồng xét xử không xét.

[6]. Về án phí hôn nhân và gia đình: Chị Hồ Thị Kim O phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 3 Điều 144, khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Áp dụng khoản 1 Điều 56, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên Xử:

1. Chấp nhận đơn khởi kiện về việc tranh chấp “Ly hôn và nuôi con chung” của chị Hồ Thị Kim O đề ngày 04 tháng 7 năm 2018.

2. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị Kim O được ly hôn anh Đặng Công T.

3. Về con chung: Giao con chung là Đặng Thị Anh T1 , sinh ngày 08 tháng 12 năm 2003 và Đặng Ngọc B, sinh ngày 05 tháng 3 năm 2006 cho chị Hồ Thị Kim O tiếp tục nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành là 18 tuổi theo nguyện vọng của các con. Ghi nhận sự tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của chị Hồ Thị Kim O.

Anh Đặng Công T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung. Không ai được cản trở. Không được lạm dụng việc chăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

4. Về tài sản chung và công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

5. Về án phí: Chị Hồ Thị Kim O phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số: 0003253 ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Chi cục Thi hành án huyện P Q, tỉnh Kiên Giang.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm. Riêng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Phú Quốc;
- CCTHA dân sự huyện Phú Quốc;
- UBND xã Cửa Dương;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

HỒ VĂN BÌNH

